|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Tên học phần:**

Tiếng Việt: **Quân sự chung**

Tiếng Anh: **General military**

**Mã số học phần: 7300204**

**Số tiết học phần: 30** tiết

**Số tín chỉ học phần: 2 (2-0-4).**

Lý thuyết: 14 tiết; Bài tập thực hành: 16 tiết; Tự học: 60 tiết

**2. Đơn vị quản lý học phần**

***2.1. Giảng viên giảng dạy: Mã giảng viên***

1. Đại tá. ThS Phạm Quốc Đảm 3001 - 01

2. Thượng tá. GVC.ThS Trần Bắc Bộ 3001 - 05

3. Thượng tá. ThS Hoàng Xuân Trường 3001 - 06

4. Trung tá. ThS Ngô Văn Dương 3001 - 08

5. Thượng tá. ThS Nguyễn Văn Phong 3002 - 05

6. Thượng tá. ThS Trần Thanh Hanh 3002 - 08

7. Đại úy Ks Nghiêm Công Đĩnh 3002 - 09

***2.2. Bộ môn:*** Kỹ thuật quân sự

***2.3. Khoa:*** Giáo dục quốc phòng

**3. Điều kiện học học phần**

***3.1. Môn học tiên quyết****:*

***3.2. Môn học học trước:*** Công tác quốc phòng và an ninh

**4. Mục tiêu của học phần**:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.

***4.1. Kiến thức***

4.1.1. Nắm được chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần của Quân đội từ đó chấp hành và thực hiện tại cơ sở;

4.1.2. Nắm được các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại để thực hiện và chấp hành;

4.1.3. Có hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

4.1.4. Nắm được những kiến thức cơ bản về bản đồ quân sự;

4.1.5. Nắm được những kiến thức cơ bản về khái niệm, đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh tương lai;

4.1.6. Hiểu biết về quy tắc, điều lệ thi đấu ba môn quân sự phối hợp làm cơ sở thuận lợi khi tham gia vào đại hội thể thao quốc phòng.

***4.2. Kỹ năng***

4.2.1. Có hiểu biết ban đầu về bản đồ quân sự phục vụ cho học tập, công tác và chiến đấu;

4.2.2. Thành thạo đội ngũ có súng, phục vụ cho học tập và chiến đấu sau này khi cần thiết;

4.2.3. Biết đội ngũ đơn vị cấp tiểu đội, biết cấp trung đội phục vụ học tập, công tác;

4.2.4. Biết cách phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao;

4.2.5. Rèn luyện tư thế, tác phong chững chạc, nghiêm túc, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tăng cường sức khỏe để vận dụng một cách linh hoạt vào trong quá trình học tập, công tác.

***4.3. Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:***

4.3.1. Nắm vững nội dung cơ bản về quân sự chung;

4.3.2. Xây dựng tác phong, chế độ, nề nếp sinh hoạt khoa học, cụ thể, tỉ mỉ gắn với học tập và công tác sau này;

4.3.3. Biết khai thác, vận dụng kiến thức, kinh nghiệm trong quân sự thành kiến thức, kĩ năng riêng của mình

4.3.4. Bước đầu làm quen các kỹ năng phòng thủ dân sự, nâng cao kỹ năng lễ tiết, tác phong, điều lệnh đội ngũ và các hoạt động khác.

Các chuẩn đầu ra học phần trên phù hợp với các chuẩn đầu ra chương trình như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR HP** | **Chuẩn đầu ra chương trình** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Kiến thức** | | | **Kỹ năng** | | | | | | | | | | **Năng lực** | | | | | | **Phẩm chất** | |
| 1.1 | 1.2 | 1.3 | 2.1 | 2.2 | 2.3 | 2.4 | 2.5 | 2.6 | 3.1 | 3.2 | 3.3 | 4.1 | | 4.2 | 4.3 | 4.4 | 4.5 | 5.1 | | 5.2 |
| **1** | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | | √ | √ | √ | √ | √ | | √ |
| **2** | √ | - | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | | √ | √ | √ | √ | √ | | √ |
| **3** | √ | - | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | | √ | √ | √ | √ | √ | | √ |
| **4** | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | | √ | √ | √ | √ | - | | - |

**5. Tóm tắt nội dung học phần**

Nghiên cứu các kiến thức, kỹ năng chiến thuật, kỹ thuật quân sự cần thiết như: Những kiến thức cơ bản về chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần; các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại;bản đồ địa hình quân sự; một số vấn đề về điều lệnh đội ngũ có súng và đội ngũ đơn vị; cách phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong Quân đội và ba môn quân sự phối hợp.

Kiến thức về quân sự trong môn học là những kiến thức phổ thông, sinh viên cần quan tâm nghiên cứu đặc điểm, nguyên lí, tác dụng... hiểu rõ bản chất các nội dung kỹ thuật; về khả năng sát thương, với các phương pháp phòng tránh đơn giản, hiệu quả. Trên cơ sở đó, nghiên cứu thực hành các bài tập sát với thực tế, thành thạo các thao tác kỹ thuật bộ binh trong chiến đấu.

**6. Cấu trúc nội dung học phần**

**Bảng 1. Nội dung học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***6.1. Lý thuyết*** | | | |
| ***Đề mục*** | ***Nội dung*** | ***Số tiết*** | ***Mục tiêu*** |
| **Chương 1** | **Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày,** **trong tuần** | **2** |  |
| 1.1 | Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày | 1 | 4.1.1 |
| 1.2 | Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong trong tuần | 1 |
| **Chương 2** | **Các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại** | **2** |  |
| 2.1 | Các chế độ nền nếp chính quy trong doanh trại | 1 | 4.1.2 |
| 2.2 | Bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại | 1 |
| **Chương 3** | **Hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong Quân đội** | **4** |  |
| 3.1 | Hiểu biết về quân chủng trong Quân đội | 2 | 4.1.3 |
| 3.2 | Hiểu biết về binh chủng trong Quân đội | 2 |
| **Chương 4** | **Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự** | **2** |  |
| 4.1 | Bản đồ |  | 4.1.4 |
| **Chương 5** | **Phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao** | 2 |  |
| 5.1 | Khái niệm, đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch |  | 4.1.5 |
| **Chương 6** | **Ba môn quân sự phối hợp** | **2** |  |
| 4.1 | Điều lệ | 2 | 4.1.6 |
| 4.2 | Quy tắc thi đấu |
| 4.3 | Cách tính thành tích |
| ***6.2. Bài tập thực hành*** | | | |
| ***Đề mục*** | ***Nội dung*** | ***Số tiết*** | ***Mục tiêu*** |
| **Chương 1** | **Điều lệnh đội ngũ từng người có súng** | **4** |  |
| Bài 1 | Nghiêm, nghỉ, quay tại chỗ có súng | 1 | 4.2.2 |
| Bài 2 | Đặt súng, lấy súng | 3 |
| Bài 3 | Mang, đeo, treo súng |
| **Chương 2** | **Điều lệnh đội ngũ đơn vị** | **4** |  |
| Bài 1 | Đội ngũ tiểu đội | 2 | 4.2.3 |
| Bài 2 | Đội ngũ trung đội | 2 |
| **Chương 3** | **Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự** | **2** |  |
| Bài 1 | Sử dụng bản đồ | 2 | 4.2.1 |
| **Chương 4** | **Phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao** | **2** |  |
| Bài 1 | Một số biện pháp phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao | 2 | 4.2.4 |
| **Chương 5** | **Ba môn quân sự phối hợp** | **4** |  |
| Bài 1 | Luyện tập | 4 | 4.2.5 |

**7. Phương pháp giảng dạy**

***7.1. Lý thuyết***

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp giảng giải, phân tích chứng minh.

- Nêu vấn đề kết hợp giải quyết vấn đề.

- Học nhóm, thảo luận.

***7.2. Thực hành***

Theo 3 bước:

- Làm nhanh, khái quát động tác.

- Làm chậm, phân tích từng cử động.

- Làm tổng hợp các động tác.

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Có mặt tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.

- Hoàn thành đầy đủ 100% giờ thực hành.

- Tham dự kiểm tra giữa kỳ điều lệnh đội ngũ từng người có súng.

- Tham dự thi kết thúc học phần: Lý thuyết quân sự.

- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 11.

**9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên**

***9.1. Cách đánh giá***

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

**Bảng 2. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Điểm thành phần** | **Quy định** | **Trọng số** |
| 1 | Điểm chuyên cần | - Số tiết tham dự học/tổng số tiết | 10% |
| 2 | Điểm kiểm tra giữa kỳ | - Kiểm tra điều lệnh đội ngũ đơn vị, điều lệnh đội ngũ từng người có súng | 30% |
| 3 | Điểm thi kết thúc học phần | - Thi lý thuyết quân sự  - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành, điểm kiểm tra đội ngũ đạt yêu cầu trở lên. | 60% |

***9.2. Cách tính điểm***

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân (không tính theo thang điểm chữ).

***9.3. Các đánh giá trên nhằm kiểm tra việc đạt các chuẩn đầu ra học phần sau:***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR học phần** | **Bài tập 1** | **Bài tập 2** | **Kiểm tra giữa kỳ** | **Tham gia học tập** | **Thi cuối kỳ** |
| 1 |  | X | X | X | X |
| 2 |  |  | X | X |  |
| 3 |  |  | X | X |  |
| 4 | X | X | X | X | X |

**10. Tài liệu học tập**

***10.1. Tài liệu chính***

[1] Vụ Giáo dục quốc phòng - Bộ GD&ĐT, Giáo trình Giáo dục quốc phòng - an ninh, tập 2, Nhà xuất bản Giáo dục, 2012.

***10.2. Tài liệu tham khảo***

[1] Mục tài liệu trong Website khoa Giáo dục quốc phòng: <http://nde.humg.edu.vn>.

[2] Tài liệu tập huấn Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2017.

[3] Tài liệu tập huấn Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2018.

[4] Tài liệu tập huấn Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2019.

[5] Tài liệu tập huấn Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2022.

[6] Tài liệu tập huấn Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2023.

[7] Tài liệu tập huấn Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2024.

**11. Hướng dẫn tự học của học phần**

**Bảng 3. Nội dung chuẩn bị**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Buổi** | **Nội dung chính** | **Lý thuyết**  **(tiết)** | **Thảo luận**  **(tiết)** | **Bài tập thực hành**  **(tiết)** | **Sinh viên chuẩn bị** |
| 1 | **Chương 1: Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày,** **trong tuần**  1.1. Quy định về thời gian học tập trong ngày, trong tuần.  1.2. Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày  1.3. Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong tuần | 4 | 0 | 0 | Mục tài liệu trong Website khoa Giáo dục quốc phòng: <http://nde.humg.edu.vn> trong học phần III quân sự chung, bài 1  Tham khảo:  Tài liệu tập huấn Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2024. |
| 2 | **Chương 2: Các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại**  2.1. Các chế độ nền nếp chính quy trong doanh trại  2.2. Bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại | 4 | 0 | 0 | Mục tài liệu trong Website khoa Giáo dục quốc phòng: <http://nde.humg.edu.vn> trong học phần III quân sự chung, bài 2  + Tự nghiên cứu, Nội dung về tổ chúc, biên chế các quân binh chủng trong quân đội nhân dân Việt nam. |
| 3 | **Chương 3: Hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong quân đội**  3.1.Tổ chức và hệ thống tổ chức trong quân đội nhân dân Việt Nam  3.2. Chức năng, nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị trong quân đội nhân dân Việt nam  3.3. Giới thiệu chung về quân chủng, quân khu, quân đoàn, binh chủng. | 8 | 0 | 0 | Mục tài liệu trong Website khoa Giáo dục quốc phòng: <http://nde.humg.edu.vn> trong học phần III quân sự chung, bài 3  + Tự nghiên cứu, Nội dung về tổ chúc, biên chế các quân binh chủng trong quân đội nhân dân Việt nam và các nước khác trong mạng Intenet. |
| 3 | **Chương 4: Đội ngũ từng có súng**  3.1.Nghiêm, nghỉ, quay tại chỗ có súng  3.2. Đặt súng, lấy súng  3.3. Mang, đeo, treo súng | 0 | 0 | 8 | + Nghiên cứu nội dung chương 3 của tài liệu [1] (từ trang 05 đến trang 22).  + Tự nghiên cứu, luyện tập động tác đội ngũ từng người có súng. |
| 4 | **Chương 5: Đội ngũ đơn vị**  4.1. Đội ngũ tiểu đội  4.2. Đội ngũ trung đội | 0 | 0 | 8 | + Nghiên cứu nội dung chương 4 của tài liệu [1] (từ trang 05 đến trang 26).  + Tự nghiên cứu, luyện tập động tác đội ngũ. |
| 5 | **Chương 6: Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự**  3.1. Bản đồ  3.2. Sử dụng bản đồ | 4 | 0 | 4 | + Nghiên cứu nội dung chương 5 của tài liệu [1] (từ trang 27 đến trang 50).  + Tham khảo thêm tài liệu [2] (từ trang 71 đến trang 92).  + Tìm hiểu thêm trong tài liệu [3] về cách chia mảnh, ghi số hiệu bản đồ theo phương pháp mới.  + Tài liệu [4] (từ trang 05 đến trang 44) để hiểu sâu về khái niệm, ý nghĩa, cơ sở toán học bản đồ địa hình (trang 46 đến trang 69) các phép đo trên bản đồ. |
| 6 | **Chương 7: Phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao**  4.1 Khái niệm, đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh  4.2. Một số biện pháp phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao | 4 | 0 | 4 | + Nghiên cứu nội dung chương 6 của tài liệu [1] (từ trang 105 đến trang 115).  + Tham khảo tài liệu [3],[5],[6],[7]. |
| 8 | **Chương 8: Ba môn quân sự phối hợp**  6.1. Điều lệ  6.2. Quy tắc thi đấu  6.3. Cách tính thành tích  6.4. Luyện tập | 4 | 0 | 8 | + Nghiên cứu nội dung chương 8 tài liệu [1] (từ trang 164 đến trang 176).  + Tham khảo thêm tài liệu [2] từ trang 119 đến trang 141). |

|  |  |
| --- | --- |
| **P. TRƯỞNG KHOA**  **Thượng tá.Ths Trần bắc Bộ** | *Hà nội, ngày 01 tháng 8 năm 2024*  **TRƯỞNG BỘ MÔN**  **Đại tá.Ths Phạm Quốc Đảm** |